

Số: 46 /TB-BVTV

Hung Yên, ngày 18 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(Từ ngày 12/9/2024 - 18/9/2024)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

Nhiệt độ: 24 - 33°C

Độ ẩm: Trung bình: 80 - 95%

Thời tiết tuần qua ngày nhiều mây, nắng gián đoạn có xen kẽ mưa rào và dông; thời tiết thuận lợi cho việc khắc phục hậu quả sau bão số 3.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

- Trên lúa: GDST: Đông sữ – chín (đã thu hoạch 110 ha).
- Rau màu vụ Hè - Thu: Phát triển sinh khối - thu hoạch; vụ Thu - Đông: Diện tích gieo trồng: 174ha Mới trồng - Phát triển sinh khối.
- Cây có múi: Phát triển quả - chín.
- Cây nhãn, vải: Ra lộc thu.

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 07 NGÀY QUA

1. Trên cây lúa

- Rầy nâu, rầy lưng trắng phát sinh và gây hại cục bộ trên các trà lúa (chủ yếu trên trùn ruộng cao, diện lúa bị đổ); mật độ phổ biến 200 - 500 con/m², nơi cao 800 - 1.500 con/m² (có ổ trên 3.000 con/m²); mật độ ổ trứng nơi cao trên 300 ổ/m². Diện tích nhiễm 485 ha, nhiễm nặng 14 ha, nông dân phòng trừ được 411ha.

- Sâu đục thân bướm 2 chấm: Sâu non nở và gây hại nhẹ, cục bộ ở một số ruộng bướm đờn; tỷ lệ hại nơi cao 2-3% số bông. Diện tích nhiễm 64,3ha, nhiễm nặng 0,7ha, nông dân đã phòng trừ ruộng có mật độ ổ trứng cao.

- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn phát sinh và gây hại gia tăng cục bộ trên một số giống lúa nhiễm như Bắc thơm 7, Hương thơm 1, TBR 225..., nhất là sau những trận mưa giông; tỷ lệ bệnh nơi cao 7-10% số lá (cấp bệnh 1-3), cá biệt trên 30% số lá (cấp bệnh 5-7). Diện tích nhiễm 609ha, trong đó nhiễm nặng 135 ha, nông dân đã phòng trừ được 874 ha.

Ngoài ra, bệnh khô vằn tiếp tục phát sinh và gây hại chủ yếu trên diện lúa muộn, ở những ruộng gieo cấy dày, ruộng bón phân không cân đối NPK; tỷ lệ bệnh phổ biến 3-5 % số dảnh, nơi cao 10-15 % số dảnh; bệnh đen lép hạt gây hại rải rác ở những ruộng lúa giai đoạn trổ - phơi màu gặp mưa nhiều, tỷ lệ hại nơi cao 5-10%.

2. Trên cây rau màu

- Nhiều diện tích bị ngập úng sau bão số 3; ngoài ra, bệnh lở cổ rễ tiếp tục xuất hiện và gây hại trên một số ruộng cao nhưng thoát nước chậm sau mưa; tỷ lệ hại phổ

biến 5-10%, nơi cao trên 30%. Ngoài ra: Sâu khoang, ruồi đục lá gây hại rải rác trên các loại rau ăn lá; sâu đục quả gây hại nhẹ, rải rác trên đậu đỗ.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục gây hại nhẹ; mật độ nơi cao 2-3 con/m², cục bộ 7 - 10 con/m²; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự. Ngoài ra, bệnh sương mai, thối nhũn gây hại nhẹ, rải rác.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị, rau dền, rau muống...): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

Nhiều diện tích bị ảnh hưởng nặng do bão số 3; về sâu bệnh chủ yếu:

- Cây có múi: Ruồi đục quả gây hại nhẹ trên một số cây ăn quả bước vào giai đoạn quả chín sinh lý (bưởi, ổi...), nhất là ở các vườn trồng dày, ít áp dụng các biện pháp phòng trừ; bệnh vàng lá thối rễ, bệnh vàng lá gân xanh, loét vi khuẩn tiếp tục xuất hiện và gây hại gia tăng do ảnh hưởng của mưa bão làm cho sức chống chịu của cây suy giảm, vết thương cơ giới tạo điều kiện cho bệnh xâm nhiễm.

- Cây nhãn, vải: Rầy chổng cánh vân nâu, bọ phấn, sâu đục gân lá gây hại nhẹ rải rác những vườn đang ra lộc thu.

- Cây ổi: Sâu hại búp tiếp tục phát sinh và gây hại ở một số vùng, tỷ lệ hại phổ biến 3-5%, nơi cao 10% số chồi. Ngoài ra, bọ xít muỗi, sâu róm, rệp sáp phát sinh và gây hại nhẹ, rải rác.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trên lúa

- Rầy nâu, rầy lưng trắng lúa 7 tiếp tục phát sinh trên các trà lúa, gây hại cục bộ chủ yếu trên diện lúa muống còn xanh, đặc biệt ở những ruộng lúa bị đổ sau mưa bão và ruộng lúa gần khu vực đã thu hoạch rầy di chuyển sang.

- Sâu đục thân 2 chấm tiếp tục gây hại cục bộ trên diện lúa trổ muống, ruộng có bướm dòn ở khu vực gần đê cao áp, đường giao thông.

- Bệnh bạc lá vi khuẩn tiếp tục phát sinh và gây hại gia tăng cục bộ trên một số giống lúa nhiễm, những ruộng bón nặng đạm và nhất là sau những trận mưa giông.

Ngoài ra, bệnh khô vằn tiếp tục phát sinh và gây hại chủ yếu trên diện lúa chưa trổ thoát, đặc biệt ở những ruộng gieo cấy dày, bón nặng đạm; Bệnh đen lép hạt tiếp tục xuất hiện và gây hại rải rác trên ở những ruộng lúa trổ gặp mưa.

2. Trên cây rau màu

- Rau màu vụ Hè-Thu: Bệnh lở cổ rễ xuất hiện và gây hại trên rau màu, chủ yếu ở những ruộng thoát nước kém sau mưa, đặc biệt ở những chân ruộng trũng.

- Cây dưa chuột, bầu, bí: Bệnh sương mai, phấn trắng tiếp tục gây hại nhẹ, rải rác; Bọ trĩ, rệp muội gây hại cục bộ, phạm vi hẹp.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục xuất hiện và gây hại nhẹ, rải rác; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị, rau dền, rau muống...): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

- Ruồi đục quả (ruồi vàng) phát sinh và gây hại trên một số cây ăn quả bước vào giai đoạn quả chín sinh lý (bưởi, ổi...), nhất là ở các vườn trồng dày, ít áp dụng các biện pháp phòng trừ.

- Trên cây có múi: Bệnh loét cam, bệnh khô cuống quả tiếp tục gây hại rải rác; bệnh vàng lá - thối rễ xuất hiện cục bộ ở một số vườn trồng trên đất chua, ít sử dụng chế phẩm sinh học, phân hữu cơ vi sinh, vườn thoát nước kém trong mùa mưa và bị tuyến trùng hại rễ.

- Cây nhãn, vải: Sâu đục gân lá phát sinh và gây hại nhẹ rải rác thời kỳ cây phát triển lộc thu. Trưởng thành Rầy chổng cánh vằn nâu xuất hiện và gây hại nhẹ trên nhãn ở giai đoạn cây ra lộc non “lộc đỏ” (không gây hại trên cây vải).

- Trên cây ôi: Sâu hại búp tiếp tục phát sinh và gây hại gia tăng; Bọ xít muỗi xuất hiện và gây hại cục bộ; Sâu róm gây hại nhẹ, rải rác.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯỞNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

- Tích cực và khẩn trương khắc phục những hậu quả do bão số 3 gây ra đối với sản xuất, đồng thời trú trọng các giải pháp chăm sóc, bảo vệ các loại cây trồng sau mưa bão nhằm giảm thiểu sự thiệt hại tới năng suất, chất lượng cây trồng. Khẩn trương thu hoạch những diện tích lúa đã chín và những diện tích còn xanh nhưng có nguy cơ mọc mầm trên bông do ngập úng nhằm giảm thiệt hại, đồng thời chuẩn bị vật tư, phương tiện để trồng cây vụ Đông khi nước rút và thời tiết thuận lợi.

- Tiếp tục thực hiện tốt công văn số 1503/SNN-BVTV ngày 26/8/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT và số 158/BVTV-KT ngày 12/9/2024 của Chi cục BVTV về việc tập trung chỉ đạo phòng trừ sâu, bệnh hại lúa Mùa từ nay đến cuối vụ.

- Phòng Kỹ thuật, Trạm BVTV các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác điều tra, dự tính dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, sâu bệnh trên cây trồng, chủ động tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời, hiệu quả các đối tượng sâu bệnh và khắc phục hậu quả sau mưa bão như dựng buộc những diện tích lúa bị đổ, vệ sinh thu dọn tàn dư cây rau màu, cây ăn quả bị gãy, rụng...

1. Trên lúa

+ Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn: Cần chủ động phòng bệnh trước hoặc ngay sau các trận mưa to, gió lớn trên diện lúa còn xanh đối với các giống nhiễm Hương Thom số 1, TBR 225, Bắc Thom 7,... bằng các thuốc như: Totan 200WP, Ychatot 900SP, Lobo 8WP, Xanthomix 20WP...

+ Sâu đục thân bướm hai chấm: Đặc biệt chú trọng đến diện tích trở sau 15/9 (diện tích cấy muộn do ảnh hưởng của cơn bão số 2), tập chung phòng trừ ở những ruộng xuất hiện mật độ trứng cao trên 0,3 ổ/m² bằng một trong các thuốc đặc hiệu như: DuPont Prevathon 5SC, 35WG, Virtako 40WG, Voliam targo 063SC. Cần phun lại lần 2 sau lần 1 từ 5-7 ngày đối với những ruộng có mật độ trứng cao trên 01 ổ/m².

+ Rầy nâu, rầy lưng trắng lúa 7: Ở giai đoạn trở - đông sữa, uốn câu nếu xuất hiện rầy cám mật độ cao cần phải phòng trừ bằng các thuốc nội hấp như: Chess 50WG, Chatot 600WG, Afta 300 WP (Khi phun không phải rẽ lúa); Giai đoạn lúa đỏ đuôi hoặc rầy từ tuổi 3 trở lên xuất hiện mật độ cao phải phòng trừ bằng các thuốc tiếp xúc như: Bassa 50EC, Nibas 50EC, Jetan 50EC, Hopsan 75EC (trước khi phun thuốc nhất thiết phải rẽ lúa thành từng băng và phun trực tiếp vào nơi rầy cư trú để tăng hiệu quả phòng trừ, không phun lên bông lúa).

Lưu ý: Ở những ruộng lúa đổ cần dựng buộc lúa xong mới phun trừ rầy, khi phun trừ rầy cần phun lên cả chỗ túm buộc. Không phun thuốc ở những ruộng sâu bệnh áp lực thấp.

Ngoài ra, bệnh khô vằn, đen lép hạt phát triển trên diện lúa trổ muộn cần phòng trừ bằng một trong các thuốc như Anvil 5SC, Tilt Super 300EC, Super One 300EC, Camilo 150SC.

2. Trên cây rau màu

- Kịp thời thu hoạch những diện thu hoạch những diện tích rau màu đến thời kỳ thu hoạch và diện bị ngập úng không thể phục hồi; đồng thời chủ động tạo rãnh thoát nước, lên luống cao đối với diện rau màu chuẩn bị gieo trồng sau mưa bão nhằm hạn chế hiện tượng úng ngập.

- Sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy xuất hiện mật độ cao trên rau họ thập tự, sâu đục quả, rệp, bọ trĩ hại đậu đỗ, dưa chuột cần phòng trừ bằng thuốc sinh học như: Aizabin WP, Vi-BT, Bitadin WP, VK. Những vùng trồng chuyên canh rau họ thập tự mà thường xuyên xuất hiện bọ nhảy mật độ cao cần áp dụng các biện pháp luân canh với nhóm rau khác.

- Bệnh sương mai hại dưa chuột, bí xanh, đậu đỗ... cần phòng trừ bằng chế phẩm Nano bạc, Nano đồng ở thời kỳ đang thu hoạch hoặc dùng thuốc Phytocide 50WP, Insuran 50WG, Dipomate 80WP... ở thời kỳ cây phát triển sinh khối.

- Đối với nhóm rau gia vị: Sâu bệnh gây hại không đáng kể nên không cần áp dụng biện pháp hóa học để phòng trừ.

3. Trên cây ăn quả

- Cây nhãn, vải:

+ Thực hiện công tác cắt tỉa, vệ sinh vườn, chăm sóc sau thu hoạch để tạo điều kiện cho lộc thu phát triển tốt.

+ Sâu đục gân lá phát sinh mật độ cao ở những vườn nhãn, vải đang ra lộc thu cần phòng trừ bằng một trong các thuốc như DuPont Prevathon 5SC, 35WG, Virtako 40WG, Voliam targo 063SC.

- Cây có múi:

+ Theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh chính; Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, bọ trĩ, rệp muội nơi có mật độ cao bằng các thuốc đặc hiệu như: Radiant 60SC, Kola 700 WG, Brightin 4.0 EC...; bệnh khô cuống quả, bệnh thán thư trên gây hại tên Quất cảnh phát sinh cần phòng trừ bằng thuốc như Ridomil Gold 68WG, Amistar top 525SC; bệnh loét cam xuất hiện và phòng trừ bằng các thuốc như Saipan 2SL, Kasumin 2L, hoặc sử dụng chế phẩm Nano đồng để phun phòng bệnh.

+ Đối với bệnh vàng lá thối rễ: Cần thường xuyên áp dụng tổng hợp các biện pháp (nhất là từ đầu mùa mưa) để phòng trừ như: Bón vôi bột cho những vườn trồng đất chua và diệt tuyến trùng hại rễ; tạo rãnh thoát nước tốt sau khi mưa để tránh úng ngập và lây lan nguồn bệnh trong đất; tăng cường sử dụng chế phẩm sinh học Tricoderma, phân hữu cơ ủ mục với chế phẩm sinh học ... để cung cấp dinh dưỡng cho cây, đồng thời cải tạo đất và giảm nguồn nấm bệnh trong đất; khi bệnh chớm xuất

hiện cần phòng trừ bằng thuốc trừ nấm đặc hiệu có phổ tác động rộng như Ridomil Gold 68WG, Amistar top 525SC (kết hợp phun trên lá và tưới gốc).

- Cây ôi: Nơi xuất hiện Bọ xít muỗi, sâu đục búp gây hại mật độ cao cần phòng trừ bằng thuốc Radiant 60SC, Karate 2.5 EC.

- Đối với Ruồi đục quả gây hại các loại cây ăn quả:

Thường xuyên áp dụng các biện pháp phòng trừ Ruồi đục quả trên các vườn cam, bưởi, ôi... (nhất là ở thời kỳ quả bước vào giai đoạn chín sinh lý đến khi thu hoạch) bằng các biện pháp như: Bao quả, sử dụng bẫy Feromol, bẫy xua đuổi, bẫy dính màu vàng, đồng thời thường xuyên vệ sinh đồng ruộng, thu gom những quả bị rụng, bộ phận cây mang tàn dư sâu, bệnh để tiêu hủy nhằm giảm nguồn sâu, bệnh phát tán lây lan trên đồng ruộng.

Lưu ý: + Tuyệt đối không lạm dụng thuốc BVTV trên các loại cây trồng, chỉ sử dụng thuốc khi cần thiết, khi áp lực sâu, bệnh cao;

+ Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu bệnh phải theo nguyên tắc “4 đúng” tuân thủ thời gian cách ly sau phun thuốc để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm./dy

Nơi nhận:

- Cục Bảo vệ thực vật;
- Sở Nông Nghiệp và PTNT;
- TTBVTV phía Bắc;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài Phát thanh và TH tỉnh, Báo Hưng Yên;
- Trạm BVTV các huyện, thị xã, tp;
- Lưu: VT, Phòng KT.

thay
báo
cáo



Ký bởi: Chi Cục Bảo vệ thực vật
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 18/09/2024 16:21:03

Lê Minh Nam

